TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN BÌNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **874**/2017/QĐST-HNGĐ

Quận T, ngày 09 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 678/2017/HNST ngày 18 tháng 7 năm 2017 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu: Bà **Đinh Quỳnh N** - sinh năm 1984;

Địa chỉ: 281/47/6 Đường S, Phường A, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh

Và: Ông **Hứa Lê Thanh D** - sinh năm 1984;

Địa chỉ: 733 Đường H, Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110, 116, 117 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 8 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Đinh Quỳnh N và ông Hứa Lê Thanh D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Đinh Quỳnh N và ông Hứa Lê Thanh D thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 136, quyển số 1/2013 ngày 30/12/2013 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận S, Thành phố Hồ Chí Minh cấp)

- Về con chung: Cả hai có 01 con chung tên Hứa Anh Q – sinh ngày 18/5/2016. Ly hôn, cả hai thỏa thuận giao con chung cho bà N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông D có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con chung 3.000.000 đồng/tháng. Bắt đầu cấp dưỡng từ tháng 08/2017 cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Trường hợp ông D chậm thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng thì ông D còn phải chịu tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Ông D được quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở. Trường hợp ông D lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của ông D.

Bà N và gia đình không được cản trở ông D thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc cá nhân tổ chức theo qui định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- Về tài sản chung: Cả hai khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Cả hai khai không có.

- Về lệ phí hôn nhân gia đình: Bà Đinh Quỳnh N và ông Hứa Lê Thanh D chịu lệ phí là 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng và được cấn trừ toàn bộ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 *(Ba trăm ngàn)* đồng đã nộp theo biên lai thu tiền số 0006551 ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Tân Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Q.Tân Bình;
- UBND Phường X, Quận S;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bành Kim Phượng